

Số: /KH-UBND

Phường Lê Ích Mộc, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025 - 2026

Thực hiện Kế hoạch số 7462/KH-SGDĐT ngày 08/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026; Kế hoạch số 38a/KH-UBND ngày 25/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch hành động số 24-KH/ĐU ngày 18/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị trên địa bàn phường Lê Ích Mộc.

Ủy ban nhân dân Phường Lê Ích Mộc ban hành kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ các chủ trương, định hướng của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyển đổi số trong ngành giáo dục, bao gồm: phát triển hạ tầng số; ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, dạy học và kiểm tra đánh giá; nâng cao năng lực số cho cán bộ, giáo viên, học sinh; xây dựng và khai thác kho học liệu số; xây dựng cơ sở dữ liệu học bạ số, hồ sơ số, văn bằng số; tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng...

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, triển khai khung năng lực số cho học sinh phổ thông, hình thành kỹ năng số cho học sinh theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định Khung năng lực số cho người học.

- Tiếp tục cập nhật, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; kết nối, tích hợp dữ liệu với ngành giáo dục toàn thành phố.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia; thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục.

- Triển khai đồng bộ, có trọng tâm, đảm bảo tiến độ, chất lượng, tránh hình thức; ưu tiên các nhiệm vụ của Đề án 06 và Kế hoạch số 38a/KH-UBND ngày 25/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch hành động số 24-KH/ĐU ngày 18/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị trên địa bàn phường Lê Ích Mộc.

- Đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, gắn kết quả triển khai thực hiện với đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm.

II. MỤC TIÊU

1. 100% các trường sử dụng hệ thống điều hành văn bản điện tử thống nhất và chữ ký số chuyên dùng.

2. 100% cán bộ quản lý, giáo viên được cấp và sử dụng email công vụ tên miền @haiphong.edu.vn và chữ ký số phục vụ ký số hồ sơ, tài liệu.

3. 100% hồ sơ giáo viên, học sinh được định danh, xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tỷ lệ xác thực thành công đạt từ 98,5% trở lên.

4. Phần đầu 80% trở lên cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh có tài khoản VNeID mức 2; sử dụng VneID trong ít nhất 02 dịch vụ công trực tuyến của ngành (tuyển sinh, cấp bản sao văn bằng, xác nhận học bạ số).

5. 100% các trường tiểu học, THCS triển khai học bạ số; áp dụng chữ ký số trong toàn bộ hồ sơ, sổ điểm, văn bằng.

6. 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn về trí tuệ nhân tại (AI), năng lực số. Phần đầu 70% trở lên giáo viên đạt chuẩn năng lực số; 100% triển khai chương trình bồi dưỡng năng lực số cho học sinh theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT.

7. 75% các trường tiểu học, trung học cơ sở công lập đánh giá mức độ chuyển đổi số đạt mức 2 trở lên; 70% các trường mầm non công lập đánh giá mức độ chuyển đổi số đạt mức 2 trở lên.

8. 100% các trường duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của trường, cập nhật thông tin, mô hình điển hình trên Cổng thông tin điện tử của ngành.

9. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh sử dụng tài khoản SSO để truy cập các hệ thống dùng chung sau khi công đăng nhập một lần (SSO) hoàn thiện.

10. Chuẩn bị các điều kiện cho mô hình thi trực tuyến xác thực bằng căn cước công dân gắn chip (mô hình 21) khi có hướng dẫn chính thức của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ chung

- Thực hiện Kế hoạch số 38a/KH-UBND ngày 25/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy, Kế hoạch hành động số 24- KH/ĐU ngày 18/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Nghị quyết số 57 của Bộ Chính trị trên địa bàn phường Lê Ích Mộc (tập trung thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp liên quan đến ngành giáo dục).

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” được phê duyệt tại Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng các nền tảng số, phần mềm, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhà trường, dạy học, kiểm tra, đánh giá; nâng cao năng lực số cho học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

- Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra, đánh giá

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; khai thác tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong hoạt động dạy học trực tuyến, theo dõi và phân tích quá trình học tập của người học; đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thường xuyên đối với mỗi giáo viên, học sinh.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, năng lực ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người học.

- Nghiên cứu, áp dụng các mô hình, phương pháp dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng kết hợp, tăng tương tác, trải nghiệm phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tế.

- Triển khai ứng dụng AI phù hợp với từng cấp học, từng nhóm đối tượng với quan điểm lấy người học làm trung tâm, đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo là lực lượng tiên phong. Tích cực cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục. Triển khai giáo dục kỹ năng công dân số, hình thành và phát triển năng lực số cho học sinh tại các cơ sở giáo dục; triển khai thí điểm mô hình lớp học thông minh.

- Tiếp tục xây dựng kho học liệu số dùng chung phục vụ công tác giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá; xây dựng thư viện điện tử kết nối liên thông với kho học liệu số, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý, giáo viên.

- Thực hiện đảm bảo an toàn môi trường giáo dục số trong các cơ sở giáo dục.

2.2. Chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về giáo dục, quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục

- Tiếp tục triển khai các phần mềm quản trị nhà trường được tích hợp trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Triển khai học bạ số, văn bằng số theo kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác.

2.3. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt

- Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến về chuyển trường, đăng ký, xét tuyển học sinh các lớp đầu cấp, dịch vụ công nhận văn bằng tốt nghiệp và các dịch vụ khác theo quy định.

- Thực hiện các khoản thu, thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh truyền thông về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về vai trò, vị trí của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục. Phổ biến, tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

- Đa dạng hóa nội dung truyền thông về chuyển đổi số phù hợp với các nhóm đối tượng:

+ Đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: truyền thông về vai trò, vị trí của ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến thực hiện nhiệm vụ; phổ biến, hướng dẫn quy chế, quy tắc, trách nhiệm khi hoạt động trên môi trường số,...

+ Đối với học sinh: truyền thông về kỹ năng số, năng lực số để tham gia môi trường số an toàn; phổ biến về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân và kỹ năng sử dụng thiết bị số an toàn; các hoạt động, các cuộc thi, các sân chơi,... nhằm phát triển năng lực và tư duy số.

+ Đối với cha mẹ học sinh, người dân trong cộng đồng: thông tin về việc triển khai định danh, xác thực dữ liệu; các dịch vụ công trực tuyến, lợi ích của việc sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt,...

- Tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả tại đơn vị các nội dung, nhiệm vụ phong trào “Bình dân học vụ số”, phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử của ngành giáo dục, của phường, của trường.

2. Phân công lực lượng phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

- Đối với bộ phận phụ trách lĩnh vực giáo dục thuộc Phòng Văn hóa - Xã hội phường: Phân công 01 lãnh đạo và 01 chuyên viên làm đầu mối phụ trách, theo dõi triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

- Đối với các cơ sở giáo dục: Phân công 01 đồng chí trong Ban Giám hiệu và 01 nhân viên công nghệ thông tin hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục tại đơn vị.

3. Đảm bảo cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin

- Các cơ sở giáo dục rà soát, đảm bảo cơ sở vật chất tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại đơn vị; tiếp tục trang bị thêm cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ theo hướng hiện đại bằng nguồn xã hội hóa hoặc đề xuất báo cáo với Ủy ban nhân dân phường đầu tư bằng nguồn ngân sách, nguồn đầu tư công.

- Các trường tiểu học, THCS đảm bảo số lượng máy tính tối thiểu đáp ứng dạy học môn Tin học theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT: 2 học sinh/máy đối với cấp tiểu học và THCS. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các môn học khác ngoài môn Tin học và các hoạt động chuyên môn của nhà trường.

- Tùy theo điều kiện mỗi đơn vị, xây dựng mô hình lớp học, phòng học thông minh; phòng Lab sản xuất nội dung số phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục triển khai các giải pháp, hệ thống, phần mềm phù hợp với điều kiện thực tế (quản lý hồ sơ chuyên môn, sổ liên lạc điện tử, thư viện điện tử, lớp học thông minh, phòng học STEM, phòng thí nghiệm ảo, điểm danh điểm danh học sinh bằng camera/thiết bị AI,...).

- Thường xuyên kiểm tra, nâng cấp hệ thống thiết bị công nghệ thông tin tại các đơn vị đảm bảo vận hành thông suốt, an toàn mạng, bảo mật dữ liệu. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ thiết bị, dữ liệu cá nhân.

4. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số

- Thực hiện bồi dưỡng năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên theo Khung năng lực số được quy định tại Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định khung năng lực số cho người học, gồm: kỹ năng dạy học số, phát triển học liệu số, phân tích dữ liệu học tập, sử dụng nền tảng quản trị, ứng dụng AI hỗ trợ giảng dạy.

- Tập huấn, bồi dưỡng (hình thức trực tiếp và trực tuyến) nâng cao năng lực số, năng lực ứng dụng AI cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; ưu tiên các nội dung gắn với thực tế công việc như kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, quản trị nhà trường, dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục,...

- Triển khai khung năng lực số cho học sinh trong chương trình giáo dục, lồng ghép nội dung an toàn, an ninh mạng, kỹ năng số.

- Thực hiện cập nhật, đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra, đánh giá để thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số trong giáo dục.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục triển khai hoạt động giáo dục STEM, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tổ chức các sân chơi, cuộc thi phù hợp nhằm phát triển năng lực sáng tạo, tư duy số cho học sinh.

5. Kiểm tra, giám sát

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê tại các cơ sở giáo dục (lồng ghép vào kế hoạch kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục năm học 2025-2026).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Nguồn ngân sách; nguồn huy động xã hội hoá và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân phường xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, Đề án 06.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân phường đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị, hạ tầng số phục vụ cho các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường; công bố mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trên cổng thông tin điện tử của phường và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/5/2026.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Tham mưu bố trí, hướng dẫn nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch.

3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này.

- Phân công lực lượng phụ trách nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 đảm bảo các nội dung theo định hướng chỉ đạo và phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị, đạt chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức.

- Thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4752/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2025; công bố mức độ chuyển đổi số của đơn vị trên trang thông tin điện tử của nhà trường và gửi báo cáo đánh giá về Ủy ban nhân dân phường theo hướng dẫn.

- Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 của đơn vị về Ủy ban nhân dân phường và Sở Giáo dục và Đào tạo: học kỳ I trước ngày 25/12/2025, tổng kết năm học trước ngày 25/5/2026.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục gắn với triển khai Đề án 06 năm học 2025-2026, Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng liên quan, các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng: VH-XH, KT,HT&ĐT;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Bá Việt Phương